TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊNTHÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41 /2019/HSST
Ngày 24 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Lệ Lan - Ông Phan Ngọc Đức.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/HSST, ngày 05 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng C, sinh ngày 13 tháng 9 năm 1982 tại xã B, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm 9, xã B, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng V và bà Nguyễn Thị S; vợ Phan Thị L và 2 con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 23/12/2003 bị Công an huyện Yên Thành xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích; Ngày 24/7/2012 Bị Tòa án huyện Yên Thành xử phạt 30 tháng tù về tội "Cướp tài sản" tạm giam: từ ngày 24/12/2018 cho đến nay, có mặt.

Người bị hại: anh Phan Mạnh Q – sinh năm 1998.

Địa chỉ: xóm Đ, xã V, huyện Y, tỉnh N (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Phan Trọng Tương – sinh năm 1965.

Địa chỉ: xóm Đ, xã V, huyện Y, tỉnh N (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 15/11/2018 Nguyễn Trọng C cầm 1 con dao mác dài khoảng 40 cm sang nhà em trai là Nguyễn Trọng L để gặp Phan Mạnh Q mục đích đòi lại số tiền 2.000.000 đồng do Q còn nợ C qua đánh bài trên mạng. Khi đến nơi thì C thấy L và Q đang đứng ở thềm nhà, chiếc xe máy nhãn hiệu EXCITER của Q đang dựng ở

dưới sân. Gặp nhau thì C và Q cãi nhau về việc nợ tiền, Q không thừa nhận nợ nên C đã dùng con dao mang theo đưa ra trước mặt Q đe dọa "mi mà không trả tiền thì tau lấy xe máy của mi đi cắm để trừ nợ". Hai người to tiếng với nhau nên anh Nguyễn Trọng L là em trai của C và chị Phan Thị L là vợ của C chạy sang nhà L để can ngăn. Thấy C uy hiếp thì Q cũng lấy 1 con dao Thái Lan dài khoảng hơn 20cm tại nhà anh L và thách thức "anh lấy được thì lấy đi" và chửi tục C. C tiếp tục cầm con dao nói trên đe dọa Q để lấy xe máy. Q được mọi người can ngăn và đẩy vào trong nhà anh L rồi đóng cửa lại. C đưa con dao ra dọa mọi người, không cho ai tới gần đồng thời dắt chiếc xe máy của Q đi về nhà. Sau đó C mang chiếc xe lấy được thuê người cắt chìa khóa xe máy rồi đưa xe đến hiệu cầm đồ của anh Phan Mạnh T ở xã C với số tiền 11.000.000 đồng. Ngày 16/11/2018 Q làm đơn tố cáo gửi cơ quan có thẩm quyền. Ngày 17/11/2018 C thấy sai nên đã đưa tiền đến hiệu cầm đồ của anh T chuộc lại chiếc xe máy nói trên và đem trả lại cho anh Phan Mạnh Q.

Kết luận định gia tài sản số 39 ngày 28/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Thành kết luận: chiếc xe máy YAMAHA Exciter màu trắng bạc xanh BKS 37P1 – 571.77 có giá trị 47.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 51/VKS-HS ngày 05/4/2019 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố Nguyễn Trọng C về tội "Cưỡng đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 điều 170 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Bị cáo không có tranh luận gì, chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Trọng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã có hành vi dùng con dao mác dài khoảng 40 cm đe dọa người bị hại nếu không trả nợ thì sẽ dùng vũ lực để chiếm đoạt chiếc xe máy của anh Phan Mạnh Q, chiếc xe có giá trị như đã nêu trên. Nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 điều 170 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang bất an cho người dân. Vì thế, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng phòng ngừa tội phạm.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội đã khắc phục hậu quả bằng cách đem tiền chuộc lại xe máy đem về trả lại cho người bị hại. Mặt khác, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, song phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng, đủ để răn đe, cải tạo bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải áp dụng khoản 5 điều 170 BLHS phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bản thân lại là người nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ được là 01 con dao Thái Lan dài 25cm, phần chuôi được dán kín bằng băng keo màu đỏ, xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên
QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

[1] Xử phạt: **Nguyễn Trọng C 18 (**mười tám) tháng tù, về tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam: 24/12/2018.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điều 46 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao Thái Lan dài 25cm, phần chuôi được dán kín bằng băng keo màu đỏ.

(Tang vật đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý theo phiếu nhập kho số NK 046 ngày 09/4/2019).

[3] Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Nguyễn Trọng C phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn trên, nhưng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Công an YT
- Viện kiểm sát YT
- Viện kiểm sát Tỉnh
- Sở tư pháp NA
- Tòa án Tỉnh
- THA hình sự;
- THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

Phạm Văn Giang